

HỢP ĐỒNG THUÊ MÁY CHỦ

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Căn cứ các văn bản pháp luật Viên thông hiện hành;
- Căn cứ vào nhu cầu của các bên.

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Sau đây gọi là Bên A)

Ông/Bà:.....Tuong Dang.....

Sinh ngày:.....

CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ :.....

Email:.....

Số điện thoại:.....

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (sau đây gọi là Bên B)

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PCRENDER

Mã số thuế: 0317856505

Trụ sở: Số 6 Tự Do, phường Tân Bình, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0948975889

Website: <https://pcrender.com>

Người đại diện: TRẦN DUY DƯƠNG

Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: DỊCH VỤ VÀ ĐIỀU KHOẢN CUNG CẤP

Bên B có trách nhiệm cung cấp dịch vụ cho thuê máy chủ cho Bên A với các nội dung sau:

- 1.1. Cung cấp cho bên A thuê máy chủ có có thông số kĩ thuật và dịch vụ được cập nhật tại trang **Website:** <https://pcrender.com>
- 1.2. Duy trì kết nối máy chủ cho Bên A trong thời hạn của gói thuê;
- 1.3. Bên B cung cấp cho Bên A các điều kiện về duy trì và kết nối vào mạng Internet tại hệ thống mạng của Bên B.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 2.1. Thông tin về các gói thuê (Bao gồm thông số kỹ thuật, phí thuê và thời hạn thuê) đã được Bên B cung cấp cho Bên A. Phí dịch vụ sẽ được tính dựa trên gói thuê mà Bên A lựa chọn mỗi lần sử dụng dịch vụ;
- 2.2. Bên A sẽ nạp tiền vào tài khoản người dùng. Phí dịch vụ sẽ được thanh toán thông qua tài khoản người dùng ngay sau khi Bên A đồng ý mua bất kỳ gói thuê nào mà Bên B cung cấp;
- 2.3. Để đảm bảo minh bạch giao dịch, thông tin về dịch vụ được cung cấp và xác nhận thanh toán sẽ được gửi về địa chỉ email mà Bên A cung cấp ngay sau khi Bên A thanh toán phí dịch vụ của gói thuê.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- 3.1. Đọc, hiểu rõ và đồng ý với điều khoản sử dụng công bố trên website <https://api.pcrender.com/view/term-of-service>
- 3.2. Chịu trách nhiệm về các thông tin do Bên A tự cài đặt trên máy chủ tại địa điểm thực hiện dịch vụ của Bên B, đảm bảo các thông tin này không chứa phần mềm phá hoại. Không sử dụng dịch vụ của Bên B cung cấp cho mục đích Spam mail (gửi thư rác). Trường hợp Bên A vi phạm nghĩa vụ này, Bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật;
- 3.3. Bên A chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác của các thông tin do Bên A cung cấp. Đảm bảo việc đăng ký, sử dụng dịch vụ đúng pháp luật. không xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác;
- 3.4. Không được sử dụng các dịch vụ Internet vào mục đích gây rối trật tự an ninh xã hội, phá hoại an ninh quốc gia, làm tổn hại thuần phong mỹ tục hay kinh doanh bất hợp pháp. Tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước về sử dụng Internet, quảng cáo và các điều kiện quy định trong hợp đồng này, các quy định của Pháp luật về quyền sở hữu công nghiệp và Bản quyền;
- 3.5. Bên A có trách nhiệm bảo mật quyền truy nhập máy chủ từ xa do Bên B cấp. Trường hợp Bên A sử dụng hoặc cung cấp cho Bên thứ ba (ngoài hợp đồng này) quyền truy nhập từ xa để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật thì Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi của mình;
- 3.6. Sao lưu (backup) dữ liệu: Việc quản lý dữ liệu, cập nhật và dự phòng hệ thống do Bên A tự thực hiện. Trường hợp Bên A có đăng ký dịch vụ sao lưu dữ liệu: Bên A có trách nhiệm cung cấp cho Bên B thông tin tài khoản truy cập máy chủ, thông tin các dữ liệu cần sao lưu và quyền sao chép các dữ liệu này. Bên B chỉ chịu trách nhiệm về dữ liệu được sao lưu tính đến kỳ sao lưu dữ liệu cuối cùng.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- 4.1. Cung cấp cho Bên A dịch vụ theo đúng thỏa thuận;
- 4.2. Hướng dẫn Bên A thực hiện đúng các quy trình khai thác dịch vụ;
- 4.3. Bảo đảm hệ thống hoạt động thông suốt 24/24 giờ trong ngày, 07 (bảy) ngày trong tuần ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng;
- 4.4. Có quyền đơn phương tạm ngừng hoặc chấm dứt hợp đồng thực hiện trong trường hợp Bên A sử dụng dịch vụ không theo đúng các cam kết trong hợp đồng này;
- 4.5. Cung cấp cho Bên A hoá đơn tài chính hợp lệ sau khi Bên A đã thanh toán đầy đủ các khoản mục theo đúng nội dung của hợp đồng;
- 4.6. Bảo mật thông tin trên máy chủ của Bên A trừ những trường hợp cần thiết để thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này. Nghĩa vụ bảo mật này không áp dụng nếu có một yêu cầu hoặc lệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này Bên B sẽ thông báo cho Bên A về việc tiết lộ thông tin này;
- 4.7. Hỗ trợ kỹ thuật cho Bên A về mặt kỹ thuật trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ theo hợp đồng;
- 4.8. Quản trị server cho bên A trong thời gian sử dụng dịch vụ. Cài đặt, thiết lập các website của bên A yêu cầu lên trên server.

ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG

- 5.1. Nếu một trong hai Bên chịu ảnh hưởng của các sự kiện bất khả kháng (như: thiên tai, dịch họa, lũ lụt, bão, hỏa hoạn, động đất hoặc các hiểm họa thiên tai khác; hoặc việc đình công hay can thiệp của Nhà nước; hay bất kỳ sự kiện nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của bất kỳ Bên nào và không thể lường trước được), thì được tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng, với điều kiện là Bên bị ảnh hưởng đó đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và có thể để ngăn ngừa, hạn chế hoặc khắc phục hậu quả của sự kiện đó.
- 5.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ thông báo cho Bên còn lại. Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng xảy ra, các Bên được miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại.
- 5.3. Nếu sự kiện bất khả kháng không chấm dứt trong vòng 40 (bốn mươi) ngày làm việc hoặc một khoảng thời gian lâu hơn và vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng thì Bên nào cũng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày dự định chấm dứt;
- 5.4. Khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, các Bên sẽ tiếp tục thực hiện Hợp Đồng nếu

việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng là có thể được.

ĐIỀU 6: TẠM NGỪNG, CHẤM DỨT, THAY ĐỔI NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

6.1. Tạm ngừng

- a. Bên B sẽ tạm ngừng một hoặc tất cả dịch vụ trong hợp đồng này sau khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của Bên A hoặc Bên B nhận thấy Bên A vi phạm các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này và/hoặc pháp luật liên quan. Trường hợp này, Bên B sẽ thông báo cho Bên A trước khi tạm ngừng cung cấp dịch vụ;
- b. Dịch vụ sẽ được Bên B cung cấp lại sau khi Bên A chấm dứt vi phạm các điều khoản quy định trong hợp đồng này và hoàn thành đầy đủ các các nghĩa vụ có liên quan do việc vi phạm (nếu có);
- c. Phí vi phạm sẽ được tính cho bên vi phạm theo quy định của Pháp luật.

6.2. Chấm dứt

- a. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này trong trường hợp Bên A vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này mà không thể khắc phục trong vòng ...03... ngày làm việc kể từ ngày Bên A vi phạm.
- b. Chấm dứt theo các trường hợp khác quy định tại pháp luật hiện hành.

6.3. Thay đổi nội dung hợp đồng

Mọi thay đổi liên quan đến hợp đồng đều phải có văn bản đề nghị của Bên kia trước để giải quyết. Mọi chi phí phát sinh cho thay đổi nội dung trong hợp đồng do nguyên nhân từ Bên nào thì Bên đó có trách nhiệm thanh toán.

ĐIỀU 7: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 7.1. Bên A cam kết toàn bộ thông tin của Bên A cung cấp cho Bên B là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin đã được cung cấp;
- 7.2. Bên A xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với toàn bộ điều khoản trong Hợp đồng này;
- 7.3. Các điều khoản sử dụng, thông tin gói thuê được công bố trên website: pcrender.com là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này;
- 7.4. Bên A đồng ý nhận các thông báo và thông tin từ Bên B thông qua một hoặc tất cả các phương thức liên lạc (email, điện thoại, tin nhắn, gửi trực tiếp, gửi thư đến địa chỉ, thông qua tài khoản người dùng).

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 8.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng, bên nào vi phạm sẽ

- phải chịu trách nhiệm theo quy định của Pháp luật hiện hành;
- 8.2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc gì thì hai bên chủ động thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Nếu hai bên không tự giải quyết được sẽ thống nhất chuyển vụ việc ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết;
- 8.3. Hai Bên xác nhận Hợp đồng này được xác lập và giao kết bằng phương tiện điện tử theo đó Bên A sử dụng chữ ký ảnh và mã OTP được Bên B gửi đến số điện thoại và hoặc email của Bên A để xác nhận giao kết Hợp đồng này. Hợp đồng này được lưu trữ bởi Bên B;
- 8.4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hợp đồng này bị chấm dứt hoặc các Bên có thỏa thuận khác.



BÊN B